

* *Hoạt động 3: Luyện tập*

Bài 1:

- Câu văn miêu tả trong truyện “Chú Đất Nung” là:

Bài 2:

- GV nhận xét, khen ngợi những học sinh viết những câu văn miêu tả hay gợi tả.

HS: Đọc yêu cầu của bài

HS: Phát biểu ý kiến - chốt lời giải đúng

- Đó là một chàng kỹ sĩ rất bảnh, cưỡi ngựa tía, ... ngồi trong mái lầu son.

HS: Đọc yêu cầu của bài

- 1 HS giỏi làm mẫu

- Mỗi HS đọc thầm đoạn thơ, tìm một hình ảnh mình thích viết 1 - 2 câu tả hình ảnh đó.

HS: Nối tiếp nhau đọc những câu văn miêu tả của mình.

HS: 1 em nhắc lại nội dung cần ghi nhớ trong bài

3. Củng cố dặn dò

- Nhận xét giờ , hãy tập quan sát một cảnh vật trên đường em tới trường

Âm nhạc

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Toán

Chia một số cho một tích

I. Mục tiêu:

- Giúp học sinh: + Nhận biết cách chia một số cho một tích
+ Biết vận dụng vào cách tính thuận tiện, hợp lý.

II. Đồ dùng:

- Bảng nhóm

III. Các hoạt động dạy học:

1. Bài cũ: Không

2. Bài mới: Giới thiệu - ghi bảng

* *Hoạt động 1: Tính và so sánh giá trị của 3 biểu thức*

GV: Ghi 3 biểu thức lên bảng

$24 : (3 \times 2)$ $24 : 3 : 2$ $24 : 2 : 3$

GV: Em hãy so sánh giá trị của 3 biểu thức trên?

GV: Cho HS rút ra kết luận.

* *Hoạt động 2: Thực hành*

Bài 1: Tính giá trị của biểu thức

T: H có thể thực hiện 1 trong 3 cách

HS: Làm bảng con, mỗi dãy tính một biểu thức

$$24 : (3 \times 2) = 24 : 6 = 4$$

$$24 : 3 : 2 = 8 : 2 = 4$$

$$24 : 2 : 3 = 12 : 3 = 4$$

HS: Các giá trị đó bằng nhau.

$$24 : (3 \times 2) = 24 : 3 : 2 = 24 : 2 : 3$$

HS: Phát biểu kết luận (SGK)

- HS đọc kết luận (nhiều em)

HS: Làm vở.

a. $50 : (2 \times 5)$

$$50 : (2 \times 5) = 50 : 10 = 5$$

Bài 2: Chuyển mỗi phép chia sau thành phép chia một số chia cho một tích rồi tính (theo mẫu)

$$60 : 15 = 60 : (5 \times 3) = 60 : 5 : 3 \\ = 12 : 3 = 4$$

Bài 3: Bài toán

? Bài toán cho biết gì? Bài toán hỏi gì?

-Nhận xét, chữa bài.

3.Củng cố dặn dò

- Nhận xét giờ học. Về nhà ôn lại bài và xem lại bài

$$50 : (2 \times 5) = 50 : 2 : 5 = 25 : 5 = 5$$

$$50 : (2 \times 5) = 50 : 5 : 2 = 10 : 2 = 5$$

HS: Thảo luận cặp đôi

a. $80 : 40$

$$80 : 40 = 80 : (10 \times 4) = 80 : 10 : 4 \\ = 8 : 4 = 2$$

$$\text{Hoặc: } 80 : 40 = 80 : (8 \times 5) = 80 : 8 : 5 \\ = 10 : 5 = 2$$

HS: Đọc yêu cầu bài, phân tích đề giải.

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm.

-Dán bảng và trình bày.

Số vở cả hai bạn mua là:

$$3 \times 2 = 6 \text{ (quyển)}$$

Giá tiền mỗi quyển vở là:

$$7.200 : 6 = 1.200 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 1.200 đồng

Thể dục

ôn bài thể dục phát triển chung

trò chơi: đua ngựa

I.Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thuộc thứ tự động tác và tập tương đối đúng.

- Trò chơi “Đua ngựa”, yêu cầu biết cách chơi và tham gia trò chơi chủ động.

II.Địa điểm, phương tiện:

- Sân trường, vệ sinh nơi tập, còi,...

III.Các hoạt động dạy học:

1.Phần mở đầu:

- GV tập trung lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.

2.Phần cơ bản:

a.Trò chơi vận động:

- Trò chơi “Đua ngựa”.

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.

b.Bài thể dục phát triển chung:

- Ôn cả bài 3 - 4 lần.

+ Lần 1: GV điều khiển.

+ Lần 2: GV tập chậm từng nhịp để dừng lại sửa cho 1 số em.

+ Lần 3: Lớp trưởng hô cho cả lớp tập.

+ Lần 4: Hô không làm mẫu.

- Hát, vỗ tay, khởi động các khớp, chơi trò chơi.

- Chơi thử sau đó chơi thật.

- Một em tập chậm 1 lần, mỗi động tác 2 x 8 nhịp.

- Sau mỗi lần GV nhận xét để tuyên dương những HS tập tốt và động viên những HS tập chưa tốt.

- Tự tập.

- Thi đua tập 1 lần.

- Thi giữa các tổ.

3. Phần kết thúc:

- GV cùng hệ thống bài.

- Nhận xét, đánh giá giờ học và giao bài về nhà.

- Đứng tại chỗ hát, vỗ tay, thả lỏng toàn thân.

Buổi chiều:

Luyện từ và câu

Dùng câu hỏi vào mục đích khác

I. Mục tiêu:

- Nắm được một số tác dụng phụ của câu hỏi.
- Bước đầu biết dùng câu hỏi để thể hiện thái độ khen chê, sự khẳng định, phủ định hoặc là yêu cầu, mong muốn trong những tình huống cụ thể.
- HS biết thể hiện thái độ lịch sự trong giao tiếp.

II. Đồ dùng:

Bảng phụ viết ghi nhớ.

III. Các hoạt động dạy học:

1. Bài cũ:

? Em hãy đặt một câu có dùng từ nghi vấn nhưng không phải là câu hỏi?

2. Bài mới:

* Hoạt động 1: Phân nhận xét

Bài 1:

? Hãy tìm câu hỏi trong đoạn văn?

Bài 2:

T: Giúp HS phân tích từng câu hỏi

? Có dùng để hỏi về điều chưa biết không?

? Có dùng để hỏi điều gì không?

? Vậy câu hỏi này có tác dụng gì?

Bài 3:

GV: Nhận xét, chốt lại lời giải đúng

- Các cháu có thể nói nhỏ hơn được không?

* Hoạt động 2: Ghi nhớ

* Hoạt động 3: Luyện tập

HS: Đọc đoạn đối thoại giữa ông Hòn Rấm với cụ Đất trong chuyện Chú Đất Nung

- Sao chú máy nhất thế?

- Nung ấy ạ?

- Chứ sao?

HS: Đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, phân tích 2 câu hỏi

- Câu hỏi thứ nhất:

Không dùng để hỏi điều chưa biết,...

- Câu hỏi thứ hai

“Câu: Chứ sao?” không dùng để hỏi câu hỏi này là câu khẳng định

HS: Đọc yêu cầu của bài, suy nghĩ, TLCH

- Câu hỏi không dùng để hỏi mà để yêu cầu

HS: Đọc ghi nhớ SGK

HS: Đọc yêu cầu của bài

Bài 1: Các câu hỏi sau được dùng để làm gì?

- Thảo luận cặp đôi - trình bày
- Lớp nhận xét, bổ sung
- a. Câu hỏi được mẹ dùng để bảo con nín khóc (thể hiện yêu cầu)
- b. Câu hỏi được bạn dùng để thể hiện ý chê trách.
- c. Câu hỏi được dùng để chê em vẽ ngựa không giống
- d. Câu hỏi được bà cụ dùng để nhờ cậy giúp đỡ.

- Giáo viên chốt lại lời giải đúng
Bài 2: Đặt câu phù hợp với các tình huống cho sau đây

- HS: Đọc yêu cầu của bài
- Suy nghĩ trả lời
- HS: Đọc yêu cầu, suy nghĩ
- Nói tiếp phát biểu ý kiến.
- HS khác nêu nhận xét
- HS thảo luận theo nhóm

Bài 3

- Nêu tình huống có thể dùng câu hỏi.
- Nhận xét, khen ngợi nhóm có tình huống hay, đúng.

- Thảo luận, mỗi nhóm làm 1 phần.
- Các nhóm nêu tình huống của mình

3. Củng cố dặn dò

-Nhận xét tiết học. HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

Luyện toán

Luyện tập: Chia một số cho một tích

I. Mục tiêu:

Giúp học sinh: + Nhận biết cách chia một số cho một tích
+ Biết vận dụng vào cách tính thuận tiện, hợp lý.

II. Đồ dùng:

- Bảng nhóm

III. Các hoạt động dạy học:

1. Bài cũ: Không

2. Bài mới:

a) Giới thiệu - ghi bảng

b) Nội dung

Bài 1. Tính giá trị của các biểu thức.

- HS làm bài cá nhân.
- Lớp làm vở, 2 em làm bảng.

-Nhận xét bài làm của HS.

$$\begin{array}{ll} \text{a) } 70 : (2 \times 7) & \text{b) } 165 : (5 \times 3) \\ = 70 : 7 : 2 & = 165 : 5 : 3 \\ = 10 : 2 = 5 & = 33 : 3 = 11 \end{array}$$

$$\begin{array}{ll} \text{c) } 108 : (3 \times 6) & \text{d) } 72 : (4 \times 2) \\ = 108 : 3 : 6 & = 72 : 4 : 2 \\ = 36 : 6 = 6 & = 18 : 2 = 9 \end{array}$$

Bài 2. Chuyển các phép chia sau đây thành chia cho một tích rồi tính.

- Hướng dẫn mẫu 1 bài sau đó y/c HS làm
- Trao đổi theo bàn tìm cách làm.

-Chữa bài và nhận xét.	-2 em làm bảng, lớp làm vở.
a) $90 : 15 = 90 : (3 \times 5) = (90 : 3) : 5 = 30 : 5 = 6$	b) $160 : 20 = 160 : (4 \times 5) = (160 : 4) : 5 = 40 : 5 = 8$
c) $120 : 24 = (120 : 4) : 6 = 30 : 6 = 5$	d) $75 : 25 = 75 : 5 : 5 = 15 : 5 = 3$
Bài 3. Có 7 bạn lớp 4A cùng mua bút bi, mỗi bạn đều mua 4 chiếc bút bi cùng loại và tất cả phải trả 84000 đồng. Hỏi mỗi chiếc bút bi giá bao nhiêu tiền?	
-Hướng dẫn HS phân tích bài toán.	-Suy nghĩ và làm bài cá nhân. -Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm. -Dán bảng và trình bày. -Nhận xét bài làm của bạn.
-Nhận xét và khen ngợi HS (nếu làm đúng).	<u>Giải</u>
	Mỗi bạn phải trả số tiền là: $84000 : 7 = 12000$ (đồng) Giá tiền một chiếc bút bi là: $12000 : 4 = 3000$ (đồng) Đáp số: 3000 đồng

3. Củng cố dặn dò

- Nhận xét giờ học. Về nhà ôn lại bài và xem lại bài

Luyện tiếng việt

Luyện TẬP: Dùng câu hỏi vào mục đích khác

I. Mục tiêu:

- + Luyện tập về một số từ nghi vấn đặt câu với các từ nghi vấn.
- + Dùng câu hỏi để thể hiện thái độ khen chê, sự khẳng định, phủ định và yêu cầu, mong muốn trong những tình huống cụ thể và làm bài tập.

II. Các hoạt động dạy học:

A. Kiểm tra bài cũ:

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài.

2. Nội dung.

Bài 1. Chuyển từng câu sau thành câu không dùng dấu chấm hỏi sao cho mục đích, nội dung của câu không thay đổi.

- Sao bạn lại có thể làm bắn búp bê của mình như vậy?
- Các bạn có thể ra chỗ khác chơi cho bà mình nghỉ không?
- Chơi đá cầu mà cậu bảo không thú vị à?
- Sao mà ván cờ hay thế không biết?

- Bạn không nên bôi bẩn búp bê của mình.
- Các bạn hãy ra chỗ khác chơi cho bà mình nghỉ.
- Chơi đá cầu rất thú vị
- Ván cờ rất hay.

Bài 2. Đặt câu hỏi phù hợp với các tình huống sau:

- Có 1 điểm trong bài học em chưa hiểu, | -Bạn có thể giảng lại cho mình được

- em muốn nhờ bạn giải thích hộ.
 b) Trong cửa hàng bán đồ chơi, em muốn cô bán hàng cho xem 1 con gấu bông.
 c) Em đánh vỡ lọ hoa, em tự trách mình bằng 1 câu hỏi.

Bài 3. Đặt một câu hỏi để:

- a) Than:
 b) Khen:
 c) Chê:
 d) Yêu cầu:

3. **Củng cố dặn dò.**

Nhận xét tiết học. Y/c HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

- không?
 - Cô ơi, cô có thể cho cháu xem con gấu bông này được không?
 - Sao mình lại vô ý thế không biết?
 - Thế có buồn không cơ chứ?
 - Sao mà bạn ấy chăm thế?
 - Sao mà chữ em xấu thế?
 - Em có ngồi im lặng không?

Thứ sáu ngày 28 tháng 11 năm 2014

Buổi sáng:

Thể dục

ôn bài thể dục phát triển chung

I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thuộc thứ tự động tác và tập tương đối đúng.
- Trò chơi “Đua ngựa”, yêu cầu biết cách chơi và tham gia trò chơi chủ động.

II. Địa điểm, phương tiện:

- Sân trường, vệ sinh nơi tập, còi,...

III. Các hoạt động dạy học:

1. Phần mở đầu:

- GV tập trung lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.

Hát, vỗ tay, khởi động các khớp, chơi trò chơi.

2. Phần cơ bản:

a. Trò chơi vận động:

- Trò chơi “Đua ngựa”.
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.

Chơi thử sau đó chơi thật.

b. Bài thể dục phát triển chung:

- Ôn cả bài 3 - 4 lần.

+ Lần 1: GV điều khiển.

Một em tập chậm 1 lần, mỗi động tác 2 x 8 nhịp.

+ Lần 2: GV tập chậm từng nhịp để dừng lại sửa cho 1 số em.

+ Lần 3: Lớp trưởng hô cho cả lớp tập.

+ Lần 4: Hô không làm mẫu.

Tự tập.

- Sau mỗi lần GV nhận xét để tuyên dương những HS tập tốt và động viên những HS tập chưa tốt.

Thi đua tập 1 lần.
 - Thi giữa các tổ.